VĂN BẢN PHÁP LUẬT KHÁC

ỦY BAN THƯỜNG VỤ QUỐC HỘI

ỦY BAN THƯỜNG VỤ QUỐC HỘI	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 636/NQ-UBTVQH14	*Hà Nội, ngày 21 tháng 02 năm 2019*

NGHỊ QUYẾT
Về việc thành lập Tòa án nhân dân thành phố Chí Linh thuộc tỉnh Hải Dương

ỦY BAN THƯỜNG VỤ QUỐC HỘI

Căn cứ Hiến pháp nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam;

Căn cứ Luật Tổ chức Tòa án nhân dân số 62/2014/QH13;

Căn cứ Nghị quyết số 623/NQ-UBTVQH14 ngày 10 tháng 01 năm 2019 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về việc nhập 02 đơn vị hành chính cấp xã, thành lập 06 phường thuộc thị xã Chí Linh và thành lập thành phố Chí Linh thuộc tỉnh Hải Dương;

Xét đề nghị của Chánh án Tòa án nhân dân tối cao,

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Thành lập Tòa án nhân dân thành phố Chí Linh thuộc tỉnh Hải Dương

Thành lập Tòa án nhân dân thành phố Chí Linh thuộc tỉnh Hải Dương trên cơ sở kế thừa Tòa án nhân dân thị xã Chí Linh, tỉnh Hải Dương.

Điều 2. Tổ chức, biên chế của Tòa án nhân dân thành phố Chí Linh thuộc tỉnh Hải Dương

1. Tổ chức bộ máy của Tòa án nhân dân thành phố Chí Linh thuộc tỉnh Hải Dương do Chánh án Tòa án nhân dân tối cao quyết định theo quy định của pháp luật.

2. Biên chế, số lượng Thẩm phán, công chức khác và người lao động của Tòa án nhân dân thành phố Chí Linh thuộc tỉnh Hải Dương do Chánh án Tòa án nhân

dân tối cao quyết định trên cơ sở tổng biên chế, số lượng Thẩm phán của Tòa án nhân dân đã được Ủy ban Thường vụ Quốc hội quyết định tại Nghị quyết số 473a/NQ-UBTVQH13 ngày 28 tháng 3 năm 2012 về tổng biên chế và số lượng Thẩm phán của Tòa án nhân dân, Tòa án quân sự các cấp; Nghị quyết số 1278/NQ-UBTVQH13 ngày 01 tháng 7 năm 2016 về việc giao, bổ sung số lượng Thẩm phán cao cấp, Thẩm phán trung cấp và Thẩm phán sơ cấp cho Tòa án các cấp và Nghị quyết số 572/NQ-UBTVQH14 ngày 10 tháng 9 năm 2018 về việc điều chỉnh, bổ sung Thẩm phán sơ cấp cho Tòa án nhân dân huyện, quận, thị xã, thành phố thuộc tỉnh và tương đương.

Điều 3. Tổ chức thực hiện

Chính phủ, Chánh án Tòa án nhân dân tối cao và các cơ quan, tổ chức hữu quan có trách nhiệm tổ chức thi hành Nghị quyết này.

Điều 4. Hiệu lực thi hành

Nghị quyết này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký./.

TM. ỦY BAN THƯỜNG VỤ QUỐC HỘI
CHỦ TỊCH

Nguyễn Thị Kim Ngân